

KINH NGHIỆM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CỦA TRUNG QUỐC VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

ĐINH THỊ PHƯƠNG^(*)

TÓM TẮT: Chương trình Chính trị tư tưởng hiện hành của Trung Quốc được kết cấu bao gồm 4 quyển: *Đời sống kinh tế; Đời sống chính trị; Đời sống văn hóa; Triết học và đời sống*, lần lượt được giảng dạy cho học sinh lớp 10, 11 và 12. So với chương trình Giáo dục công dân ở trung học phổ thông của Việt Nam thì có 3 điểm tương đồng, 3 điểm khác biệt chủ yếu về tên gọi, mục tiêu của chương trình; cơ sở xuất phát và đặc thù riêng của tư tưởng mỗi dân tộc. Từ những tương đồng và khác biệt này, tác giả mạnh dạn chỉ ra những bài học kinh nghiệm trong thiết kế chương trình Giáo dục công dân của Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: chính trị tư tưởng, đời sống kinh tế, đời sống chính trị, đời sống văn hóa, triết học và đời sống.

ABSTRACT: China's current ideology political program including 4 books: *Economic life; Political life; Cultural life; Philosophy and life*, is taught to students in grades 10, 11 and 12. Compared with the *Citizenship Education Program in the high school in Vietnam*, there are three similarities, three major differences about the name, purpose of the program; Bases and particularities of the thought of each nation. From these similarities and differences, the author boldly points out the lessons learned in the design of Vietnam's civics education program.

Key words: ideological politics, economic life, the political life, cultural life, philosophy and life.

Đ T V N Đ

Chính trị tư tưởng là một bộ phận hợp thành trong chương trình giáo dục phổ thông của Trung Quốc. Với mục tiêu là giáo dục chính trị và tư tưởng cho học sinh phổ thông, chương trình đã có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức trình bày, bảo đảm cung cấp cho học sinh những vấn đề cơ bản của đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa và triết học. Chương trình có sự gắn bó chặt chẽ với thực tiễn, xuất phát từ nhu cầu của học sinh phổ thông. Với kết cấu bao gồm hai mô đun kiến thức bắt buộc và tự chọn, nghiên cứu chương trình Chính trị tư tưởng của Trung Quốc đã gợi cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý báu trong quá trình cải cách xây dựng chương trình

môn Giáo dục công dân bậc trung học phổ thông ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2 NỘI DUNG

2.1. Giới thiệu khái quát về nội dung chương trình Chính trị tư tưởng ở trung học phổ thông của Trung Quốc

Trong chương trình giáo dục trung học phổ thông hiện hành của Trung Quốc, môn Chính trị tư tưởng (思想政治) có vị trí và vai trò quan trọng trong giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh. So với chương trình cũ trước cải cách, chương trình hiện hành là kết quả của quá trình đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục quốc gia Trung Quốc từ năm 2001, đáp ứng được mong mỏi của xã hội,

^(*)Tiến sĩ. Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

nhu cầu phát triển thực tiễn cải cách đất nước, nhu cầu phát triển của bản thân người học, phù hợp với xu hướng phát triển của thế giới. Chương trình Chính trị tư tưởng được xây dựng bao gồm hai mô đun kiến thức: bắt buộc và tự chọn. Trong đó, kiến thức bắt buộc bao gồm 4 quyển: Đời sống kinh tế (Quyển 1, dạy ở học kỳ I lớp 10); Đời sống chính trị (Quyển 2, dạy ở học kỳ II lớp 10); Đời sống văn hóa (Quyển 3, dạy cho học sinh lớp 11); Triết học và cuộc sống (Quyển 4, dạy cho học sinh lớp 12). Phần kiến thức tự chọn bao gồm 6 quyển: Thường thức về chủ nghĩa xã hội khoa học (Quyển 1); Thường thức về kinh tế học (Quyển 2); Thường thức về quốc gia và tổ chức quốc tế (Quyển 3); Thường thức về tư duy khoa học (Quyển 4); Thường thức về pháp luật trong cuộc sống (Quyển 5); Thường thức về luân lý và đạo đức công dân (Quyển 6). Mô đun kiến thức tự chọn chỉ dành cho những học sinh quan tâm, có nhu cầu học và đăng ký học. Như vậy, về kết cấu, chương trình Chính trị tư tưởng được xây dựng là hệ thống mở, có nhiều sự lựa chọn phù hợp với nhu cầu người học. Trong giới hạn bài viết này, tác giả chỉ tập trung phân tích, so sánh chương trình giáo dục bắt buộc, tức tập trung phân tích mục tiêu, nội dung của 4 quyển được dạy cho tất cả học sinh ở trung học phổ thông của Trung Quốc.

Mục tiêu tổng quát của chương trình là: Biết vận dụng quan điểm và phương pháp cơ bản của chủ nghĩa Mác trong phân tích, quan sát và giải quyết vấn đề. Mục tiêu cụ thể về kiến thức: hiểu rõ về nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, dân chủ chính trị, thường thức nền văn hóa tiên tiến; Bước đầu nắm vững những nguyên lý và phương pháp cơ bản của chủ nghĩa Mác; bước đầu hình thành thế giới quan khoa học, nhân sinh quan và giá trị quan. Mục tiêu về kỹ năng: có năng lực tư duy và khả năng phán đoán khi tiếp cận với các trào lưu tư tưởng xuất hiện trong quá trình hiện đại hóa;

bồi dưỡng năng lực phân tích, vận dụng phương pháp và quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác trong quan sát vấn đề, gắn lý luận với thực tiễn; đề cao năng lực tích cực tham gia đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa. Mục tiêu về thái độ: hình thành lập trường thái độ vững vàng cùng các năng lực tự lập, tự chủ, tự cường; đề cao chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa tập thể, tư tưởng tình cảm của chủ nghĩa xã hội. Với mục tiêu đó, học sinh trung học phổ thông của Trung Quốc đã học nội dung cụ thể sau:

Quyển 1: Đời sống kinh tế (中国教育部, 2015, tr. 1-2) (Dành cho học sinh lớp 10)

Bài 1: Sinh hoạt và tiêu dùng

Bài 2: Lao động, sản xuất và quản lý

Bài 3: Thu nhập và phân phối

Bài 4: Phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa

Quyển 2: Đời sống chính trị (中国教育部, 2015, tr.1-2) (Dành cho học sinh lớp 10)

Bài 1: Cuộc sống chính trị của công dân

Bài 2: Chính phủ vì nhân dân phục vụ

Bài 3: Phát triển dân chủ chính trị xã hội chủ nghĩa

Bài 4: Xã hội quốc tế ngày nay

Quyển 3: Cuộc sống văn hóa

(中国教育部, 2015, tr.1-2) (Dành cho học sinh lớp 11)

Bài 1: Cuộc sống và văn hóa

Bài 2: Kế thừa và sáng tạo văn hóa

Bài 3: Tinh thần dân tộc và văn hóa

Trung Hoa

Bài 4: Phát triển văn hóa chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc

Quyển 4: Triết học và cuộc sống (中国教育部, 2015, tr.1-2) (Dành cho học sinh lớp 12)

Bài 1: Trí tuệ cuộc sống và tinh thần thời đại

Bài 2: Tìm hiểu thế giới và theo đuổi chân lý

Bài 3: Phương pháp tư tưởng và ý thức sáng tạo

Bài 4: Nhận biết xã hội và lựa chọn giá trị

Trong kết cấu nội dung, học sinh lớp 10 sẽ chủ yếu học về các vấn đề thuộc đời sống kinh tế và chính trị. Cụ thể: Tiền tệ, giá cả, tiêu dùng, sản xuất, người lao động, tài chính, thu nhập, phân phối, thuế, kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, toàn cầu hóa kinh tế, nhân dân làm chủ, tham gia chính trị, Chính phủ vì nhân dân phục vụ, nhân dân là đại biểu, chế độ chính đảng, chính sách tôn giáo v.v. Học sinh lớp 11 học về các vấn đề của đời sống văn hóa: ảnh hưởng của văn hóa, sự truyền bá văn hóa, tính đa dạng của văn hóa, sáng tạo văn hóa, văn hóa Trung Hoa, tinh thần dân tộc, văn hóa xã hội chủ nghĩa v.v. Trên cơ sở những hiểu biết khái quát về các lĩnh vực cơ bản kinh tế, chính trị, văn hóa, học sinh lớp 12 của Trung Quốc học về Triết học (Quyển 4): hướng về cuộc sống tốt đẹp, tinh hoa tinh thần thời đại, tìm hiểu bản chất thế giới, quá trình theo đuổi chân lý, biện chứng pháp duy vật, phát triển biện chứng pháp duy vật, tiến bộ xã hội và sáng tạo ý thức v.v. Chương trình Chính trị tư tưởng của Trung Quốc được xây dựng từ dễ đến khó, chương trình năm trước là cơ sở, nền tảng cho năm sau, học sinh được học về cái cụ thể trước khi học cái khái quát, trừu tượng trong Triết học. Như vậy, chương trình Chính trị tư tưởng bám sát thực tế phát triển của xã hội Trung Quốc hiện nay, cung cấp kịp thời những vấn đề mới về kinh tế, chính trị, văn hóa, tư tưởng cho học sinh phổ thông; xuất phát từ thực tiễn cuộc sống sinh động và sau đó lại trở về vận dụng trong thực tiễn. Chương trình phù hợp với quy luật hình thành tố chất chính trị tư tưởng của học sinh phổ thông.

Về hình thức trình bày, chương trình được thiết kế khá sinh động, cuốn hút với tranh ảnh, sơ đồ được in màu rất hấp dẫn. Bảo đảm trong mỗi bài học đều có hình ảnh, sơ đồ minh họa. Quyển 1: 134 hình ảnh và sơ đồ. Quyển 2: 138

hình ảnh và sơ đồ. Quyển 3: 176 hình ảnh và sơ đồ. Quyển 4 bao gồm 74 hình ảnh và sơ đồ. Số lượng hình ảnh trực quan trong một quyển Chính trị tư tưởng của Trung Quốc nhiều hơn số lượng hình ảnh trực quan trong toàn bộ chương trình Giáo dục công dân ở trung học phổ thông của Việt Nam. Những hình ảnh này khá gần gũi với học sinh, được trình bày hấp dẫn, kích thích trực tiếp đến các giác quan người học, tạo hứng thú học tập môn học. Về điểm này, chương trình Giáo dục công dân của Việt Nam cũng cần phải có những cải tiến về hình thức trình bày để thu hút học sinh.

Bên cạnh những ưu điểm, chương trình Chính trị tư tưởng của Trung Quốc cũng tồn tại những hạn chế nhất định. Những điểm hạn chế sẽ được tác giả đan xen phân tích ở tương đồng và khác biệt so với chương trình của Việt Nam.

2.2. Những tương đồng và khác biệt trong nội dung chương trình Chính trị tư tưởng và Giáo dục công dân ở trung học phổ thông của Trung Quốc và Việt Nam

Cũng giống như Trung Quốc, trong chương trình giáo dục phổ thông của Việt Nam, môn Giáo dục công dân cũng có vị trí và vai trò quan trọng trong việc giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống; bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp và phát triển nhân cách cho học sinh. Là môn học giữ vị trí quan trọng trong việc giúp học sinh rèn luyện kỹ năng sống, hình thành ở các em những phẩm chất và năng lực cần thiết của người công dân trong thời đại mới, môn Giáo dục công dân còn góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo học sinh trở thành lớp người lao động mới, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Chương trình Giáo dục công dân ở trung học phổ thông được xây dựng chỉ có một mô đun kiến thức bắt buộc được dạy cho tất cả học sinh ở các khối lớp lần lượt là: Giáo dục công dân 10 (dành cho học sinh lớp 10); Giáo dục công dân 11 (dành cho học sinh lớp 11); Giáo dục công dân 12 (dành cho học sinh lớp 12). Trong đó, Giáo dục công

dân 10 gồm hai phần: phần 1, Công dân với việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học; phần 2, Công dân với đạo đức (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2015, tr.116). Giáo dục công dân 11 gồm hai phần: phần 1, Công dân với kinh tế; phần 2, Công dân với các vấn đề chính trị - xã hội (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2015, tr.119). Giáo dục công dân 12 chỉ có một nội dung là pháp luật dưới dạng khái quát giới thiệu một số quyền cơ bản của công dân: quyền bình đẳng, quyền tự do cơ bản, quyền dân chủ v.v. và vai trò của pháp luật đối với sự phát triển của đất nước (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2015, tr.119). Là một môn học trong chương trình giáo dục phổ thông, do đó môn Giáo dục công dân có mục tiêu tổng quát là: “giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Quốc hội, 2009, điều 27).

Khi so sánh chương trình Chính trị tư tưởng và Giáo dục công dân, tác giả mạnh dạn rút ra những tương đồng và khác biệt cụ thể như sau:

Về điểm tương đồng, thứ nhất, trong 3 năm ở trung học phổ thông, học sinh hai nước được học những nội dung khác nhau nhưng đều xoay quanh một trục kiến thức chung đó là những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác và thể chế kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội. Trong đó, những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác là cơ sở, là nền tảng, quan trọng hơn trang bị cho học sinh thế giới quan, nhân sinh quan và giá trị quan đúng đắn để nhận thức thể chế kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội. Đây là những kiến thức mà công dân tương lai cần trang bị trong quá trình học phổ thông. Thứ hai, trong chương trình của cả hai nước, Chính trị tư tưởng và Giáo dục công dân trở thành công cụ truyền tải quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Về

cơ bản đây cũng là triết lý giáo dục của môn học. Muốn trang bị cho học sinh phổ thông những kiến thức cơ bản về thể chế kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội thì môn học phù hợp nhất chính là môn Chính trị tư tưởng và Giáo dục công dân. Do đó, ở cả hai nước, môn học này đều có vị trí thông thường như các môn học khác và có thêm vị trí đặc biệt trực tiếp trang bị những kiến thức đạo đức, chính trị, tư tưởng cho người học. Thứ ba, mỗi nước có những đặc thù riêng về dân tộc, truyền thống, thói quen, lịch sử, hệ tư tưởng, văn hóa v.v. chương trình mỗi nước đã xuất phát từ đặc thù riêng để xây dựng. Do đó chương trình đảm bảo giữ gìn bản sắc riêng của mỗi dân tộc.

Bên cạnh điểm tương đồng, chương trình hai nước có vài điểm khác biệt sau. Thứ nhất, về tên gọi của chương trình: Đối với Trung Quốc là Chính trị tư tưởng, còn đối với Việt Nam là Giáo dục công dân. Tên gọi quy định nội dung và mục tiêu của chương trình. Nếu Trung Quốc nhấn mạnh đến giáo dục về mặt chính trị và tư tưởng cho học sinh phổ thông để các em có hiểu biết cơ bản khi hòa nhập xã hội thì Việt Nam nhấn mạnh đến giáo dục công dân tương lai cụ thể là giáo dục những phẩm chất đạo đức và trách nhiệm của công dân đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội đặt ra. Thứ hai, xuất phát điểm xây dựng chương trình: Đối với Trung Quốc, chương trình xuất phát từ nhu cầu mong muốn của học sinh – cuộc sống – xu hướng thế giới. Học sinh lớp 10 là giai đoạn có sự phát triển mạnh về tâm sinh lý. Nhìn bề ngoài, các em có hình dáng của người lớn với chiều cao, cân nặng. Ở độ tuổi này các em mong muốn được tôn trọng và thể hiện ý kiến, quan điểm, lập trường của mình. Về phía gia đình cũng tin tưởng giao cho các em một số nhiệm vụ nhỏ để tự phục vụ bản thân như mua bán, trao đổi hàng hóa giản đơn. Trong quá trình mua bán, trao đổi, học sinh cần phải biết được mặt tiền, tỷ giá hối đoái, rút tiền, đổi tiền ở ngân hàng, nói cách khác học sinh mong muốn có hiểu biết về thể chế kinh tế. Còn khi hòa nhập xã hội, các em mong muốn được tìm hiểu xã hội (thể chế chính trị và

văn hóa), đặc biệt là các quyền cơ bản của công dân trong đời sống chính trị sẽ bảo vệ trực tiếp các em, đảm bảo quyền lợi của các em trong tương lai. Từ nhu cầu của bản thân người học, chương trình đã xây dựng hai năm đầu tiên ở phổ thông học về đời sống kinh tế và chính trị. Đến năm lớp 12 các em mới được học về Triết học dưới dạng nguyên lý, quy luật khái quát nhất. Trong 3 năm ở phổ thông, học sinh lớp 12 có tầm khái quát tốt hơn học sinh lớp 10 và 11. Đặc điểm này do sự phát triển của tư duy trừu tượng quy định. Do đó, khi học về các nguyên lý và quy luật của chủ nghĩa Mác trong chương trình lớp 12, các em không cảm thấy quá ngỡ ngàng, khó khăn. Ngược lại, những kiến thức về kinh tế, chính trị và văn hóa của lớp 10 và 11 đã phát huy tác dụng và bổ sung hữu ích cho từng bài học ở lớp 12.

Chương trình Giáo dục công dân ở trung học phổ thông của Việt Nam lại có một cơ sở xuất phát khá khác biệt, thậm chí có thể nói là đảo ngược so với chương trình của Trung Quốc. Từ xuất phát điểm, mỗi chúng ta muốn nhìn nhận, đánh giá các sự vật và hiện tượng, có tư tưởng ủng hộ, bảo vệ cái mới, cái tiến bộ, lên án cái cũ, cái lạc hậu thì cần phải được trang bị thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận duy vật biện chứng. Do đó, khi bước vào học kỳ 1 của lớp 10, học sinh được học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin dưới dạng khái quát nhất. Cụ thể: quy luật lượng – chất, quy luật phủ định, quy luật mâu thuẫn, vấn đề lý luận nhận thức, tồn tại xã hội và ý thức xã hội v.v. Năm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác

– Lênin, các em sẽ có được thế giới quan khoa học và phương pháp luận biện chứng khi xem xét đánh giá sự vật, hiện tượng. Trên cơ sở này, trong các học kỳ tiếp theo, học sinh sẽ được học nội dung về thể chế chính trị cùng các quan điểm, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước ở lớp 11 và 12. Nước ta đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, là công dân tương lai, mỗi chúng ta cần phải có trách nhiệm đối với quê

hương, đất nước, Tổ quốc. Nói cách khác, mỗi công dân tương lai cần bồi dưỡng những phẩm chất về đạo đức: nhân nghĩa, hợp tác, lòng yêu nước, tình yêu v.v. Đây là những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc được hun đúc và gìn giữ lại cho thế hệ sau. Chương trình Giáo dục công dân của Việt Nam dành cả một học kỳ II của lớp 10 để giảng dạy về nội dung các phạm trù đạo đức. Như vậy, cơ sở xuất phát của chương trình hai nước đã trực tiếp quy định nội dung giảng dạy ở mỗi nước có đặc thù riêng.

Sau khi giành được độc lập và thống nhất đất nước, cả hai nước đều lựa chọn chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, là con đường duy nhất để khôi phục, xây dựng và phát triển kinh tế. Tuy nhiên, đặc thù về điều kiện lịch sử, dân tộc, truyền thống, thói quen v.v. đã quy định hệ tư tưởng chính thống hai nước là khác nhau. Nếu Trung Quốc lấy chủ nghĩa Mác và tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình, quan điểm phát triển khoa học làm nền tảng và kim chỉ nam hành động thì Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động. Vì vậy, cùng là giáo dục đạo đức, chính trị và tư tưởng cho học sinh phổ thông nhưng về phía Trung Quốc thì chủ yếu tập trung giáo dục tư tưởng cốt yếu của Mao Trạch Đông, lý luận cơ bản của Đặng Tiểu Bình và quan điểm phát triển khoa học, cùng chủ trương, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Việt Nam tập trung giáo dục về quan điểm, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam. Thiết nghĩ, đây cũng là điểm khác biệt thứ ba trong chương trình hai nước.

Trên đây là ba điểm tương đồng và ba điểm khác biệt được tác giả mạnh dạn chỉ ra khi so sánh chương trình hai nước. Tác giả cho rằng, đứng trước một chương trình giáo dục, có rất nhiều điểm tương đồng và khác biệt cần chú ý. Song những điểm tương đồng và khác biệt này là cơ sở để cho chúng ta rút ra bài học trong xây dựng chương trình Giáo dục công dân ở trung học phổ thông hiện nay.

2.3. Bài học cho Việt Nam trong quá trình cải cách xây dựng chương trình Giáo dục công dân ở trung học phổ thông

Hơn 30 năm đổi mới, trên bình diện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, nước ta đều có những bước đột phá lớn về cả chất và lượng, tạo ra những chuyển biến sâu sắc thay đổi diện mạo của đất nước. Trước thực tiễn này, giáo dục và đào tạo tiến hành đổi mới căn bản và toàn diện là nhiệm vụ cấp bách, đáp ứng sự phát triển của thực tiễn. Chương trình giáo dục công dân hiện hành so với chương trình cũ trước đây là sự cải cách vượt bậc, mạnh dạn thay đổi nội dung lạc hậu, cập nhật những lý luận mới đáp ứng nhu cầu đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp đổi mới. Thực tiễn giảng dạy chương trình hiện hành đã cho phép chúng ta rút ra những điểm hạn chế như: Thứ nhất, chương trình hiện hành có kết cấu chưa thật sự hợp lý. Đối với trình độ và năng lực nhận thức của học sinh lớp 10, những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin trở thành những đơn vị kiến thức khó và trừu tượng. Quá trình chuyển đột ngột từ giáo dục đạo đức ở cấp hai sang giáo dục kiến thức cơ bản về Triết học ở lớp 10 làm các em cảm thấy bỡ ngỡ. Mong muốn của người lớn cho rằng cần phải hình thành thế giới quan khoa học và phương pháp luận biện chứng đã áp đặt một chương trình giáo dục cứng nhắc, quên mất cần phải tìm hiểu nhu cầu của học sinh lớp 10. Thứ hai, xuyên suốt chương trình Giáo dục công dân ở phổ thông, nặng về lý thuyết, thiếu liên hệ thực tiễn và thực hành. Chương trình 10, 11 và 12 tập trung phần lớn giảng dạy về triết học, đạo đức, kinh tế, chủ nghĩa xã hội, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. Về cơ bản những đơn vị kiến thức này chủ yếu được giới thiệu dưới dạng các khái niệm, quy luật. Trong học tập, các khái niệm cần học thuộc, phần vận dụng, liên hệ với thực tiễn ở cả tầm vĩ mô và vi mô chưa được khai thác triệt để. Thứ ba, chương

trình Giáo dục công dân là chương trình đóng, chỉ bao gồm một mô đun kiến thức bắt buộc duy nhất, nếu học sinh không có hứng thú học thì chẳng còn cách nào để thay thế môn học này bằng các môn học khác. Giai đoạn học phổ thông là quan trọng để học sinh tích lũy, hoàn thiện những kiến thức phổ thông chuẩn bị hành trang hòa nhập cuộc sống. Song đồng thời cũng là giai đoạn có sự phân hóa trong lựa chọn ngành nghề cho học sinh sau khi tốt nghiệp. Xét dưới góc độ này, chương trình Giáo dục công dân hiện hành còn hạn chế.

Ngày nay, trong bối cảnh giáo dục và đào tạo đang nỗ lực hết mình trong đổi mới căn bản và toàn diện; môn Giáo dục công dân cũng không đứng ngoài xu thế cải cách chương trình sách giáo khoa, đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá, tác giả mạnh dạn đưa ra một vài ý kiến như sau:

Thứ nhất, chương trình mới là chương trình mở, bao gồm cả hai mô đun kiến thức bắt buộc và tự chọn. Chương trình mở sẽ đáp ứng được nhu cầu phát triển của học sinh phổ thông, mang đến cho các em nhiều sự lựa chọn, phù hợp với mong muốn của các em. Đây cũng chính là hướng đi mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tiến hành trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (bản dự thảo) đã công bố. Trong đó, tên gọi Giáo dục công dân chuyển thành Giáo dục Kinh tế và Pháp luật và là môn học bắt buộc cho học sinh lớp 10, là môn học tự chọn cho học sinh lớp 11 và 12.

Thứ hai, chương trình mới cần giảm tải phần lý thuyết, tăng cường liên hệ với thực tiễn. Bằng cách đó, chương trình mới khắc phục được hạn chế của chương trình cũ. Trong xu thế hiện nay, giáo dục tập trung dạy cách học, cách nghĩ, cách vận dụng những kiến thức để giải quyết những tình huống trong hoạt động thực tiễn. Đây là nhận thức mới, khắc phục được hướng truyền thụ một chiều, ghi nhớ máy móc. Đảm bảo được điều này, chương trình

giáo dục mới sẽ phát huy được năng lực của người học, phát triển toàn diện học sinh.

Thứ ba, chương trình mới cần thay đổi cách trình bày truyền thống, chủ yếu là chữ, những con số và hình ảnh chưa được khai thác triệt để. Các tranh ảnh minh họa trong sách giáo khoa cần được in màu, với nhiều kích thước khác nhau phù hợp trong từng bài học. Hình ảnh, sơ đồ, biểu đồ thậm chí cả video clip có tác dụng kích thích thị giác của học sinh, tạo giá trị thẩm mỹ của cuốn sách. Về điểm này, chương trình Giáo dục công dân hiện hành vẫn chưa khai thác triệt để.

Thứ tư, chương trình mới phải đáp ứng được mong muốn của học sinh phổ thông, cung cấp được cho các em những chìa khóa quan trọng để các em hòa nhập vào xã hội khi tham gia các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội.

Cuối cùng, tác giả cho rằng, chương trình mới cần phải có sự kế thừa chương trình cũ, tạo thành chỉnh thể ở cả ba cấp học: tiểu học – trung học cơ sở – trung học phổ thông. Mỗi cấp học hoàn thành một mục tiêu trong mục tiêu chung đào tạo con người phục vụ công cuộc đổi mới. Trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, môn Giáo dục công dân ở tiểu học có tên gọi là Đạo đức, trung học cơ sở có

tên gọi là Giáo dục công dân và trung học phổ thông có tên gọi là Giáo dục Kinh tế và Pháp luật. Mỗi tên gọi sẽ quy định mục tiêu của chương trình, tạo thành chỉnh thể có mối quan hệ chặt chẽ, hướng tới mục tiêu giáo dục cơ bản ở cấp tiểu học, trung học cơ sở và giáo dục định hướng nghề nghiệp ở cấp trung học phổ thông.

3. KẾT LUẬN

Nền giáo dục Việt Nam nói chung và môn Giáo dục công dân ở trung học phổ thông nói riêng đang trên hành trình hoàn thiện quá trình cải cách, viết mới sách giáo khoa, đảm bảo năm 2018 bước đầu được đưa vào sử dụng. Đây là một thử thách rất lớn cho những nhà khoa học được nhân dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo tuyển chọn, giao trọng trách. Từ thành công trong xây dựng chương trình Chính trị tư tưởng của Trung Quốc, tác giả thiết nghĩ, chương trình Giáo dục công dân của Việt Nam cần mạnh dạn thay đổi cả về nội dung, hình thức và kết cấu chương trình. Quan trọng hơn, phải có sự liên hệ mật thiết với thực tiễn, giảm tải lý luận thuần túy, tăng cường vận dụng trong thực tiễn, chú ý đến mong muốn của học sinh phổ thông. Có như vậy, chương trình mới đáp ứng lòng mong mỏi của học sinh, phụ huynh và toàn xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Giáo dục công dân 10*. Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Giáo dục công dân 11*. Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Giáo dục công dân 12*. Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
4. Quốc hội (2009), *Luật Giáo dục (sửa đổi năm 2009)*.
5. 中国教育部、普通高中思想政治1- 经济生活、必修、人民教育出版社、北京、2015年。
6. 中国教育部、普通高中思想政治2- 政治生活、必修、人民教育出版社、北京、2015年。
7. 中国教育部、普通高中思想政治3- 文化生活、必修、人民教育出版社、北京、2015年。
8. 中国教育部、普通高中思想政治4- 生活与哲学、必修、人民教育出版社、北京、2015年。

Ngày nhận bài: 24/7/2017. Ngày biên tập xong: 07/9/2017. Duyệt đăng: 06/10/2017